TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ YÊN BÁI** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 223/2018/QĐST-HNGĐ	*Yên Bái, ngày 04 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 358/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Thanh H**

Địa chỉ: Tổ 28, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

Bị đơn: **Anh Nguyễn Phúc Đ**

Địa chỉ: Tổ 28, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81 Điều 82 Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về lệ phí, án phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Nguyễn Phúc Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Giao cháu Nguyễn Duy A, sinh ngày 20 tháng 8 năm 2008 cho

chị Nguyễn Thị Thanh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Phúc Đ có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 2.500.000 đồng (hai triệu lăm trăm nghìn đồng) /01 tháng kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2018 cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Phúc Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị Thanh H có đơn yêu cầu thi hành án khoản tiền trên nếu anh Nguyễn Phúc Đ không thanh toán đúng thời hạn. Anh Đ còn phải chịu lãi xuất chậm trả theo quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ Luật dân sự.

*** Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Thanh H phải chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung (nhận thay Anh Đ), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu số: AA/2017/0000731 ngày 06-9-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái (xác nhận chị H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm).

Anh Nguyễn Phúc Đ không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30-Luật thi hành án dân sự"

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tp Yên Bái;
- THADS tp Yên Bái;
- Các đương sự;
- UBND phường H, tp Y, tỉnh Yên Bái;
- Lưu HS, TA, KT.

THẨM PHÁN

Lê Thái Hưng